BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU ĐỐI VỚI**

**NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC THEO HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**

Tổng số đơn vị có ý kiến: 42 đơn vị (trong đó: Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ là 07 đơn vị; địa phương là 30 đơn vị; Hiệp hội doanh nghiệp: 3 đơn vị; Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)

Số ý kiến thống nhất hoàn toàn với nội dung dự thảo: 36 đơn vị

Số ý kiến thống nhất và có ý kiến khác: 06 đơn vị

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung dự thảo** | **Nội dung góp ý** | **Giải trình tiếp thu** |
| 1 | Điều 1. Phạm vi điều chỉnh |  |  |
| 2 | Điều 2. Đối tượng áp dụng |  |  |
| 3 | Điều 3. Mức lương tối thiểu | Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đề nghị: xem xét tính mức lương tối thiểu giờ có cộng thêm hệ số bổ sung để bù đắp cho người lao động  | Giữ như dự thảo, đã giải trình tại điểm 2 Mục VI dự thảo Tờ trình Chính phủ |
| 4 | Điều 4. Áp dụng mức lương tối thiểu | Bộ Nội vụ và Bảo hiểm xã hội Việt Nam đề nghị quy định mức lương áp dụng đối với người lao động qua đào tạo cao hơn 7% so với mức lương tối thiểu như tại Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính phủ. | Giữ như dự thảo, đã giải trình tại điểm 3 Mục VI dự thảo Tờ trình Chính phủ |
| 5 | Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành | Hiệp hội Dệt may Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam đề nghị: cân nhắc lùi thời gian điều chỉnh sang 1/1/2023. | Giữ như dự thảo, đã giải trình tại điểm 1 Mục VI dự thảo Tờ trình Chính phủ. |
| 6 | Danh mục địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu | Uỷ ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị điều chỉnh từ Vùng III lên vùng II đối với thành phố Bạc Liêu, từ vùng IV lên vùng III đối với huyện Hòa Bình. | Đã tiếp thu trong dự thảo Nghị định. |